

Họ tên thí sinh:Số báo danh:

Mã đề thi 121

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Hội nghị I-an-ta (2/1945) được tiến hành trong giai đoạn nào của Chiến tranh thế giới 2?

- A. Vừa mới kết thúc.
- B. Bùng nổ và lan rộng.
- C. Giai đoạn sắp kết thúc.
- D. Đang diễn ra ác liệt.

Câu 2: Nội dung nào *không* phản ánh đúng bản chất của Chiến tranh lạnh?

- A. Do Mỹ phát động nhằm chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa
- C. Là cuộc đối đầu trực tiếp trên lĩnh vực quân sự giữa hai nước Xô - Mỹ
- D. Thế giới đã bị chia thành hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa

Câu 3: Nội dung tranh cãi gay gắt quyết liệt nhất trong hội nghị I-an-ta (2/1945) là

- A. Quốc gia nào sẽ tham chống Nhật ở châu Á.
- B. Phân chia phạm vi ảnh hưởng sau chiến tranh.
- C. Ranh giới phân chia để chiếm đóng Triều Tiên.
- D. Số phận của các nước phát xít sau chiến tranh.

Câu 4: Ngày 8 - 8 - 1967, tại Băng - Cốc (Thái Lan) đã diễn ra sự kiện nào?

- A. Tuyên bố thành lập tổ chức ASEAN.
- B. Vấn đề Cam-pu-chia được giải quyết.
- C. Lễ kết nạp Việt Nam làm thành viên.
- D. Hiệp ước Ba-li đã được thông qua.

Câu 5: Năm 1945, bản Hiến chương Liên hợp quốc được thông qua tại

- A. Hội nghị Tam cường I-an-ta.
- B. Hội nghị Xan Phran-xi-xcô.
- C. Hội nghị Bàn Môn Điếm.
- D. Hội nghị Véc xai - Oasington.

Câu 6: Sau năm 1989, hầu hết các nước lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm vì

- A. Hòa bình và an ninh thế giới được bảo vệ ở mức cao nhất.
- B. Kinh tế trở thành nội dung căn bản trong quan hệ quốc tế.
- C. Giữa các cường quốc đã chấm dứt việc chạy đua vũ trang.
- D. Sức mạnh quốc gia không dựa trên lực lượng quốc phòng.

Câu 7: Mục tiêu xây dựng cộng đồng ASEAN là

- A. Biến ASEAN thành tổ chức hợp tác mạnh nhất.
- B. Các nước đoàn kết giúp đỡ nhau khi bị xâm lược.
- C. Cùng cố khối đoàn kết của ASEAN trên vấn đề quân sự.
- D. Đưa ASEAN trở thành một cộng đồng ràng buộc hơn.

Câu 8: Xu thế Toàn cầu hóa là hệ quả của

- A. Cuộc cách mạng khoa học công nghệ.
- B. Chiến tranh lạnh, trật tự hai cực I-an-ta.
- C. Cách mạng công nghiệp thế kỷ XVIII
- D. Cuộc khủng hoảng năng lượng (1973).

Câu 9: Một trong những nội dung hợp tác của Cộng đồng ASEAN là:

- A. Quân sự.
- B. Đối ngoại.
- C. Kinh tế.
- D. Dân chủ.

Câu 10: Trong những năm gần đây, nguyên nhân chủ yếu nào sau đây khiến cho tình hình Biển Đông trở nên căng thẳng? 5

- A. Sự vi phạm luật pháp quốc tế của Trung Quốc.
- B. Nhiều ngư dân Việt Nam khai thác trộm hải sản.
- C. Vấn đề cướp biển ngày càng trở nên khó lường.
- D. Nạn ô nhiễm môi trường biển rất nghiêm trọng.

Câu 11: Vì sao từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945), Mỹ và Liên Xô đối đầu gay gắt?

- A. Khác nhau về mục tiêu và đường lối chiến lược.
- B. Do những mâu thuẫn trong hội nghị I-an-ta (1945).
- C. Mâu thuẫn gay gắt về vấn đề thị trường, thuộc địa.
- D. Sự cạnh tranh gay gắt về ngành công nghiệp vũ trụ.

Câu 12: Ba nước ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập vào năm 1945 là

- A. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Ma-lai-xi-a.
- B. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào.
- C. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.
- D. Xin-ga-po, In-đô-nê-xi-a, Việt Nam.

Câu 13: Tham gia vào Cộng đồng ASEAN sẽ đem lại những cơ hội nào cho Việt Nam để tiến hành xây dựng kinh tế đất nước?

- A. Nhận được sự đầu tư về vốn, tiếp thu khoa học công nghệ.
- B. Có thêm lực lượng đương đầu với Trung Quốc ở Biển Đông.
- C. Nâng cao vị thế quốc tế để gia nhập vào Hội đồng bảo an.
- D. Khắc phục được tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu

Câu 14: Vì sao đến nay Mỹ vẫn không thể thực hiện ý đồ thiết lập trật tự thế giới “đơn cực”?

- A. Do sự vươn lên của các cường quốc như Đức, Nhật Bản, Nga...
- B. Nước Mỹ đã suy yếu một cách nghiêm trọng từ đầu thế kỷ XX.
- C. Sự trỗi dậy của chủ nghĩa khủng bố đã ngăn cản mưu đồ của Mỹ.
- D. Do có sự phát triển của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 15: Vì sao từ năm 1979 – 1991, giữa Việt Nam và ASEAN là đối đầu, căng thẳng?

- A. Vấn đề Cam-pu-chia.
- B. Tranh chấp biên giới.
- C. Xung đột ở Biển Đông.
- D. Khủng hoảng năng lượng

Câu 16: Nội dung hạn chế trong nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là

- A. Giải quyết tranh chấp hoà bình.
- B. Sự nhất trí của năm cường quốc.
- C. Quyền bình đẳng giữa các dân tộc.
- D. Không được đe dọa sử dụng vũ lực.

Câu 17: Quyết định nro của hội nghị I-an-ta (2-1945) đã tạo điều kiện cho thực dân Pháp trở lại xâm lược Đông Dương?

- A. Liên Xô không đưa quân đội vào Đông Dương.
- B. Anh, Mỹ mở đường cho Pháp chiếm lại Đông Dương.
- C. Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của phương Tây.
- D. Quân đội Trung Hoa Dân quốc giải giáp phát xít Nhật.

Câu 18: Cơ hội lớn nhất khi Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN (1997) là

- A. Khai thác vốn đầu tư, khoa học - công nghệ.
- B. Giao lưu, học hỏi về văn hóa, giáo dục, y tế.
- C. Tiếp thu những kinh nghiệm quản lý sản xuất.
- D. Được mở rộng thị trường trao đổi hàng hóa.

Câu 19: Một trong những cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc là

- A. Tổ chức y tế thế giới.
- B. Tổng thư ký.
- C. Ban thư ký.
- D. Đại hội đồng.

Câu 20: Đâu là nguyên nhân đã thúc đẩy Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN?

- A. Quan hệ ASEAN và Việt Nam chuyển sang đối thoại, hợp tác.
- B. Đây nội dung trong chính sách đối ngoại được Liên Xô đồng ý.
- C. Tất cả các nước Đông Nam Á đã gia nhập vào tổ chức ASEAN.
- D. Tổ chức ASEAN phù hợp với yêu cầu phát triển của Việt Nam.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc gồm 15 nước thành viên, trong đó có 5 nước Ủy viên thường trực, thường được gọi là Nhóm P5, gồm: Mỹ, Anh, Pháp, Liên bang Nga và Trung Quốc, - có quyền quyết định các vấn đề trọng đại của thế giới. 10 nước thành viên không thường trực (gọi tắt là Nhóm E10) do Đại hội đồng Liên hợp quốc bầu ra với nhiệm kỳ hai năm. Việt Nam đã được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc ở nhiệm kỳ 2008 - 2009 và nhiệm kỳ 2020 - 2021.” (SGK Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, tr 8)

- a) 5 Ủy viên thường trực đầu tiên của LHQ là Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc.
- b) Hội đồng Bảo an có quyền quyết định mọi vấn đề của Liên hợp quốc và thế giới.
- c) Nguyên tắc hoạt động của thành viên Hội đồng bảo an là nhất trí cao giữa 15 nước.
- d) Việt Nam đã 2 lần được bầu là ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1. “Chiến tranh lạnh (từ tiếng Anh là Cold War), bắt đầu từ năm 1947 với sự ra đời của Học thuyết Tờ-ru-man, kết thúc với sự tan rã của Liên Xô năm 1991. Đó là “chiến tranh không nổ súng” nhưng luôn gây ra tình trạng căng thẳng để thực hiện chính sách đối đầu của Mỹ và các nước tư bản đối với Liên Xô cùng các nước xã hội chủ nghĩa.”

Tư liệu 2. “Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, thế giới đã xuất hiện nhiều cuộc chiến tranh cục bộ và xung đột... Xung đột giữa hai bên dẫn đến nguy cơ bùng nổ chiến tranh hạt nhân.”(SGK Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 14)

- a) Chiến tranh lạnh diễn ra từ năm 1947 đến năm 1991 giữa hai phía Liên Xô và Mỹ.
- b) Chiến tranh lạnh là cuộc “chiến tranh không có tiếng súng”, không có hồi kết.
- c) Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, nhiều cuộc “chiến tranh ủy nhiệm” đã diễn ra.
- d) Chiến tranh lạnh và chiến tranh cục bộ đã dẫn tới một cuộc chiến tranh hạt nhân

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây

“Trật tự thế giới mới được hình thành như thế nào, còn tùy thuộc ở nhiều nhân tố: Sự phát triển về thực lực kinh tế, chính trị, quân sự của các cường quốc như Nga, Trung Quốc, Anh, Pháp, Nhật Bản, Đức trong cuộc chạy đua về sức mạnh quốc gia tổng hợp..... Sự lớn mạnh của lực lượng cách mạng thế giới (sự thành bại của công cuộc cải cách, đổi mới ở các nước xã hội chủ nghĩa,...); Sự phát triển của cách mạng khoa học - kỹ thuật sẽ còn tiếp tục tạo ra những “đột phá” và biến chuyển trên cục diện thế giới”.(SGK Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 16)

- a) Trật tự thế giới mới phụ thuộc hoàn toàn vào các cường quốc Mỹ, Nga, Trung, Ấn.
- b) Cách mạng khoa học kỹ thuật tạo ra đột phá và chuyển biến trên cục diện thế giới.
- c) Trong trật tự mới, các cường quốc tập trung xây dựng sức mạnh quốc gia tổng hợp.
- d) Hệ thống xã hội chủ nghĩa tiếp tục góp phần quan trọng trong trật tự thế giới mới.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập vào năm 1967 với 5 quốc gia thành viên. Đến năm 2015, ASEAN đã phát triển, trở thành một cộng đồng với sự gắn kết của 10 quốc gia. ASEAN không chỉ tạo nên những nền tảng quan trọng cho sự phát triển của các quốc gia thành viên, mà còn đóng vai trò quan trọng trong các cơ chế hợp tác và cấu trúc khu vực Đông Nam Á, châu Á - Thái Bình Dương. ASEAN có quan hệ hợp tác đa phương với nhiều tổ chức, diễn đàn khu vực và quốc tế vì hòa bình, ổn định và phát triển thịnh vượng.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 22)

- a) ASEAN ra đời năm 1967 với số thành viên ban đầu là năm nước.
- b) ASEAN là một cộng đồng bao gồm tất cả quốc gia ở Đông Nam Á.
- c) Khi mới ra đời, ASEAN có vai trò quan trọng ở khu vực và châu Á.
- d) Mục tiêu của tổ chức ASEAN là hòa bình, ổn định và thịnh vượng.

----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ tên thí sinh:Số báo danh:

Mã đề thi 122

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Đầu là nguyên nhân đã thúc đẩy Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN?

- A. Đây nội dung trong chính sách đối ngoại được Liên Xô đồng ý.
- B. Tất cả các nước Đông Nam Á đã gia nhập vào tổ chức ASEAN.
- C. Tổ chức ASEAN phù hợp với yêu cầu phát triển của Việt Nam.
- D. Quan hệ ASEAN và Việt Nam chuyển sang đối thoại, hợp tác.

Câu 2: Một trong những cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc là

- A. Tổng thư ký.
- B. Tổ chức y tế thế giới.
- C. Đại hội đồng.
- D. Ban thư ký.

Câu 3: Cơ hội lớn nhất khi Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN (1997) là

- A. Được mở rộng thị trường trao đổi hàng hóa.
- B. Giao lưu, học hỏi về văn hóa, giáo dục, y tế.
- C. Tiếp thu những kinh nghiệm quản lý sản xuất.
- D. Khai thác vốn đầu tư, khoa học - công nghệ.

Câu 4: Nội dung hạn chế trong nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là

- A. Sự nhất trí của năm cường quốc.
- B. Không được đe dọa sử dụng vũ lực.
- C. Quyền bình đẳng giữa các dân tộc.
- D. Giải quyết tranh chấp hoà bình.

Câu 5: Quyết định nro của hội nghị I-an-ta (2-1945) đã tạo điều kiện cho thực dân Pháp trở lại xâm lược Đông Dương?

- A. Quân đội Trung Hoa Dân quốc giải giáp phát xít Nhật.
- B. Liên Xô không được đưa quân đội vào Đông Dương.
- C. Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của phương Tây.
- D. Anh, Mỹ mở đường cho Pháp chiếm lại Đông Dương.

Câu 6: Xu thế Toàn cầu hóa là hệ quả của

- A. Cuộc cách mạng khoa học công nghệ.
- B. Cách mạng công nghiệp thế kỷ XVIII
- C. Chiến tranh lạnh, trật tự hai cực I-an-ta.
- D. Cuộc khủng hoảng năng lượng (1973).

Câu 7: Trong những năm gần đây, nguyên nhân chủ yếu nào sau đây khiến cho tình hình Biển Đông trở nên căng thẳng? 5

- A. Nạn ô nhiễm môi trường biển rất nghiêm trọng.
- B. Sự vi phạm luật pháp quốc tế của Trung Quốc.
- C. Nhiều ngư dân Việt Nam khai thác trộm hải sản.
- D. Vấn đề cướp biển ngày càng trở nên khó lường.

Câu 8: Vì sao đến nay Mỹ vẫn không thể thực hiện ý đồ thiết lập trật tự thế giới “đơn cực”?

- A. Do sự vươn lên của các cường quốc như Đức, Nhật Bản, Nga...
- B. Nước Mỹ đã suy yếu một cách nghiêm trọng từ đầu thế kỷ XX.
- C. Sự trỗi dậy của chủ nghĩa khủng bố đã ngăn cản mưu đồ của Mỹ.
- D. Do có sự phát triển của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 9: Năm 1945, bản Hiến chương Liên hợp quốc được thông qua tại

- A. Hội nghị Xan Phran-xi-xcô.
- B. Hội nghị Tam cường I-an-ta.
- C. Hội nghị Bàn Môn Điếm.
- D. Hội nghị Véc xai - Oasington.

Câu 10: Một trong những nội dung hợp tác của Cộng đồng ASEAN là:

- A. Dân chủ.
- B. Kinh tế.
- C. Đối ngoại.
- D. Quân sự.

Câu 11: Nội dung tranh cãi gay gắt quyết liệt nhất trong hội nghị I-an-ta (2/1945) là

- A. Số phận của các nước phát xít sau chiến tranh.
- B. Quốc gia nào sẽ tham chống Nhật ở châu Á.
- C. Ranh giới phân chia để chiếm đóng Triều Tiên.
- D. Phân chia phạm vi ảnh hưởng sau chiến tranh.

Câu 12: Ngày 8 - 8 - 1967, tại Băng - Cốc (Thái Lan) đã diễn ra sự kiện nào?

- A. Lễ kết nạp Việt Nam làm thành viên.
- B. Hiệp ước Ba-li đã được thông qua.
- C. Tuyên bố thành lập tổ chức ASEAN.
- D. Vấn đề Cam-pu-chia được giải quyết.

Câu 13: Hội nghị I-an-ta (2/1945) được tiến hành trong giai đoạn nào của Chiến tranh thế giới 2?

- A. Bùng nổ và lan rộng.
- B. Giai đoạn sắp kết thúc.
- C. Đang diễn ra ác liệt.
- D. Vừa mới kết thúc.

Câu 14: Vì sao từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945), Mỹ và Liên Xô đối đầu gay gắt?

- A. Mâu thuẫn gay gắt về vấn đề thị trường, thuộc địa.
- B. Khác nhau về mục tiêu và đường lối chiến lược.
- C. Do những mâu thuẫn trong hội nghị I-an-ta (1945).
- D. Sự cạnh tranh gay gắt về ngành công nghiệp vũ trụ.

Câu 15: Mục tiêu xây dựng cộng đồng ASEAN là

- A. Biến ASEAN thành tổ chức hợp tác mạnh nhất.
- B. Các nước đoàn kết giúp đỡ nhau khi bị xâm lược.
- C. Đưa ASEAN trở thành một cộng đồng ràng buộc hơn.
- D. Cùng cố khối đoàn kết của ASEAN trên vấn đề quân sự.

Câu 16: Nội dung nào không phản ánh đúng bản chất của Chiến tranh lạnh?

- A. Do Mỹ phát động nhằm chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa
- C. Thế giới đã bị chia thành hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa
- D. Là cuộc đối đầu trực tiếp trên lĩnh vực quân sự giữa hai nước Xô - Mỹ

Câu 17: Tham gia vào Cộng đồng ASEAN sẽ đem lại những cơ hội nào cho Việt Nam để tiến hành xây dựng kinh tế đất nước?

- A. Nhận được sự đầu tư về vốn, tiếp thu khoa học công nghệ.
- B. Khắc phục được tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu
- C. Nâng cao vị thế quốc tế để gia nhập vào Hội đồng bảo an.
- D. Có thêm lực lượng đương đầu với Trung Quốc ở Biển Đông.

Câu 18: Vì sao từ năm 1979 – 1991, giữa Việt Nam và ASEAN là đối đầu, căng thẳng?

- A. Vấn đề Cam-pu-chia.
- B. Tranh chấp biên giới.
- C. Xung đột ở Biên Đông.
- D. Khủng hoảng năng lượng

Câu 19: Ba nước ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập vào năm 1945 là

- A. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào.
- B. Xin-ga-po, In-đô-nê-xi-a, Việt Nam.
- C. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Ma-lai-xi-a.
- D. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.

Câu 20: Sau năm 1989, hầu hết các nước lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm vì

- A. Sức mạnh quốc gia không dựa trên lực lượng quốc phòng.
- B. Hòa bình và an ninh thế giới được bảo vệ ở mức cao nhất.
- C. Giữa các cường quốc đã chấm dứt việc chạy đua vũ trang.
- D. Kinh tế trở thành nội dung căn bản trong quan hệ quốc tế.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc gồm 15 nước thành viên, trong đó có 5 nước Ủy viên thường trực, thường được gọi là Nhóm P5, gồm: Mỹ, Anh, Pháp, Liên bang Nga và Trung Quốc, - có quyền quyết định các vấn đề trọng đại của thế giới. 10 nước thành viên không thường trực (gọi tắt là Nhóm E10) do Đại hội đồng Liên hợp quốc bầu ra với nhiệm kỳ hai năm. Việt Nam đã được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc ở nhiệm kỳ 2008 - 2009 và nhiệm kỳ 2020 - 2021.” (SGK Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, tr 8)

- a) Hội đồng Bảo an có quyền quyết định mọi vấn đề của Liên hợp quốc và thế giới.
- b) Nguyên tắc hoạt động của thành viên Hội đồng bảo an là nhất trí cao giữa 15 nước.
- c) Việt Nam đã 2 lần được bầu là ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc.
- d) 5 Ủy viên thường trực đầu tiên của LHQ là Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1. “Chiến tranh lạnh (từ tiếng Anh là Cold War), bắt đầu từ năm 1947 với sự ra đời của Học thuyết Tờ-ru-man, kết thúc với sự tan rã của Liên Xô năm 1991. Đó là “chiến tranh không nổ súng” nhưng luôn gây ra tình trạng căng thẳng để thực hiện chính sách đối đầu của Mỹ và các nước tư bản đối với Liên Xô cùng các nước xã hội chủ nghĩa.”

Tư liệu 2. “Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, thế giới đã xuất hiện nhiều cuộc chiến tranh cục bộ và xung đột... Xung đột giữa hai bên dẫn đến nguy cơ bùng nổ chiến tranh hạt nhân.” (SGK Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 14)

- a) Chiến tranh lạnh diễn ra từ năm 1947 đến năm 1991 giữa hai phía Liên Xô và Mỹ.
- b) Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, nhiều cuộc “chiến tranh ủy nhiệm” đã diễn ra.
- c) Chiến tranh lạnh là cuộc “chiến tranh không có tiếng súng”, không có hồi kết.
- d) Chiến tranh lạnh và chiến tranh cục bộ đã dẫn tới một cuộc chiến tranh hạt nhân

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập vào năm 1967 với 5 quốc gia thành viên. Đến năm 2015, ASEAN đã phát triển, trở thành một cộng đồng với sự gắn kết của 10 quốc gia. ASEAN không chỉ tạo nên những nền tảng quan trọng cho sự phát triển của các quốc gia thành viên, mà còn đóng vai trò quan trọng trong các cơ chế hợp tác và cấu trúc khu vực Đông Nam Á, châu Á -

Thái Bình Dương. ASEAN có quan hệ hợp tác đa phương với nhiều tổ chức, diễn đàn khu vực và quốc tế vì hòa bình, ổn định và phát triển thịnh vượng.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 22)

- a) Mục tiêu của tổ chức ASEAN là hòa bình, ổn định và thịnh vượng.
- b) ASEAN là một cộng đồng bao gồm tất cả quốc gia ở Đông Nam Á.
- c) Khi mới ra đời, ASEAN có vai trò quan trọng ở khu vực và châu Á.
- d) ASEAN ra đời năm 1967 với số thành viên ban đầu là năm nước.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây

“Trật tự thế giới mới này được hình thành như thế nào, còn tùy thuộc ở nhiều nhân tố: Sự phát triển về thực lực kinh tế, chính trị, quân sự của các cường quốc như Nga, Trung Quốc, Anh, Pháp, Nhật Bản, Đức trong cuộc chạy đua về sức mạnh quốc gia tổng hợp..... Sự lớn mạnh của lực lượng cách mạng thế giới (sự thành bại của công cuộc cải cách, đổi mới ở các nước xã hội chủ nghĩa,...); Sự phát triển của cách mạng khoa học - kỹ thuật sẽ còn tiếp tục tạo ra những “đột phá” và biến chuyển trên cục diện thế giới”.(SGK Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 16)

- a) Cách mạng khoa học kỹ thuật tạo ra đột phá và chuyển biến trên cục diện thế giới.
- b) Trật tự thế giới mới phụ thuộc hoàn toàn vào các cường quốc Mỹ, Nga, Trung, Ấn.
- c) Hệ thống xã hội chủ nghĩa tiếp tục góp phần quan trọng trong trật tự thế giới mới.
- d) Trong trật tự mới, các cường quốc tập trung xây dựng sức mạnh quốc gia tổng hợp.

----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Câu\Mã đề	121	122	123	124
1	C	C	B	A
2	C	B	D	C
3	B	D	C	B
4	A	A	A	A
5	B	C	C	A
6	B	A	D	A
7	D	B	C	B
8	A	A	C	C
9	C	A	B	C
10	A	B	B	A
11	A	D	C	D
12	B	C	C	D
13	A	B	D	C
14	A	B	A	D
15	A	C	B	D
16	B	D	C	A
17	C	A	A	A
18	A	A	B	D
19	A	A	D	B
20	D	D	B	B
21	ĐSSS	SSSĐ	SĐĐS	SSSĐ
22	ĐSĐS	ĐĐSS	ĐSSS	ĐSSĐ
23	SSĐS	SSSĐ	SSĐS	SSSĐ
24	ĐSSS	SSSĐ	SSSĐ	SSĐS